

Bản án số: 777/2023/HS- PT
Ngày: 13- 9- 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: ông Phạm Năng Thành

Các Thẩm phán: ông Hoàng Nhật Tân, ông Đinh Quốc Trí

- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thị Thu Hương- *Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội*

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: bà Giang Thị Ánh Tuyết- *Kiểm sát viên.*

Ngày 13 tháng 09 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 624/2023/TLPT- HS ngày 16 tháng 08 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn Thị Minh T, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 96/2023/HS- ST ngày 29 tháng 06 năm 2023 của Tòa án nhân dân quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội.

Bị cáo kháng cáo: Nguyễn Thị Minh T; sinh năm ..., tại Hà Nội; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: ..., Hà Nội; nơi ở: ..., Hà Nội; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; giới tính: nữ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Nguyễn ... và bà Lê ...; có chồng là Trần ... (sinh năm ...) và có 03 con (sinh năm 2015, 2017 và ngày 14/9/2021); chưa có tiền án, tiền sự; bị bắt quả tang và tạm giữ từ ngày 27/12/2022 đến ngày 05/01/2023; tại ngoại và bị Cấm đi khỏi nơi cư trú; *có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 15 giờ 50 phút ngày 27/12/2022, tổ công tác của Đội 3 thuộc Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy- Công an Thành phố Hà Nội làm nhiệm vụ tại khu vực phố Ngọc Hà (Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội) thì phát hiện Nguyễn Thị Minh T đang điều khiển xe máy Sh màu trắng (BKS: ...) có biểu

hiện nghi vấn nên tổ công tác đã yêu cầu dừng xe và mời T về trụ sở Công an phường Đội Cấn để kiểm tra. Cơ quan Công an thu giữ tại túi sách của T mang theo có 01 túi nilong màu trắng kích thước 02x02cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng, 01 túi nilong màu trắng kích thước 05x07cm bên trong có chứa các mảnh vỡ màu xanh, 01 túi nilong màu trắng có kích thước khoảng 06x07cm bên trong có chứa các mảnh vỡ màu đỏ; kiểm tra xe máy của T nhưng không phát hiện và thu giữ gì. Nguyễn Thị Minh T thừa nhận các túi nilong chứa tinh thể màu trắng, mảnh vỡ màu xanh và mảnh vỡ màu đỏ là ma túy, do T vừa mua đang trên đường đi về để sử dụng. Cơ quan Công an đã thu giữ vật chứng (*bút lục 69, 70*): 01 chiếc xe máy SH màu trắng BKS: ...; 01 túi xách màu đen trắng và 01 điện thoại Nokia màu nâu đã cũ.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của T (số ..., Hà Nội; bút lục 41), Cơ quan điều tra phát hiện và thu giữ trong hộc máy giặt có 02 túi nilong màu trắng kích thước lần lượt là 02x04cm và 03x06cm, bên trong hai túi đều chứa tinh thể màu trắng, T khai là ma túy.

Kết luận giám định số 39 ngày 03/01/2023 (bút lục 78) của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an thành phố Hà Nội, kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 01 túi nilong màu trắng là ma túy loại Ketamine có khối lượng 1,621 gam; Các mảnh vỡ màu xanh hình bên trong 01 túi nilong đều là ma túy loại MDMA có tổng khối lượng 6,586 gam; Các mảnh vỡ màu đỏ bên trong 01 túi nilong đều là ma túy loại Methamphetamine có tổng khối lượng 1,369 gam; Tinh thể màu trắng bên trong 02 túi nilong màu trắng (*thu giữ tại nơi ở*) đều là ma túy loại Methamphetamin có tổng khối lượng 12,208 gam.

Quá trình điều tra, Nguyễn Thị Minh T khai nhận: Khoảng 15 giờ ngày 27/12/2022, T điều khiển chiếc xe máy Honda SH màu trắng (BKS: ...) đến khu vực gầm cầu Long Biên, gặp và mua ma túy của một người phụ nữ không quen biết (*khoảng 45 tuổi, mặc áo khoác kín, đeo khẩu trang kín mặt*) với giá là 700.000 đồng để sử dụng cho cá nhân; người bán đưa cho T 05 (*năm*) túi nilong chứa ma túy; T về qua nhà ở tại tầng 4 số ...giấu 02 (*hai*) túi nilong chứa ma túy ở khe máy giặt; 03 (*ba*) túi ma túy còn lại T nghĩ là thuốc lắc nên giấu trong túi xách mang theo người để tìm chỗ sử dụng và khi đi đến phố Ngọc Hà thì bị kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng. Chiếc xe máy SH màu trắng

BKS: ... là do T là người mua và đứng tên chủ sở hữu; chiếc điện thoại và túi xách T mua để sử dụng.

Đối với chiếc xe máy Honda SH (BKS: ...): kết quả điều tra xác định số máy, số khung của xe là nguyên thủy; Nguyễn Thị Minh T là chủ sở hữu hợp pháp.

Đối với người bán ma túy: do T khai không biết tên, tuổi và địa chỉ; Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được con người cụ thể nên không có căn cứ để xử lý đối với đối tượng đã bán ma túy cho T.

** Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 96/2023/HS- ST ngày 29/6/2022, Tòa án nhân dân quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội đã quyết định:*

Căn cứ điểm n khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Minh T 09 (chín) năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 27/12/2022 đến ngày 05/01/2023.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 06/7/2023, bị cáo Nguyễn Thị Minh T có đơn kháng cáo với nội dung đề nghị giảm nhẹ mức hình phạt; ngày 12/9/2023, bị cáo Nguyễn Thị Minh T có đơn đề nghị xét xử vắng mặt tại phiên tòa phúc thẩm.

** Tại phiên tòa phúc thẩm:* Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phân tích về nội dung vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn đề nghị xét xử vắng mặt của bị cáo Nguyễn Thị Minh T; không chấp nhận kháng cáo và giữ nguyên Bản án sơ thẩm: áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Minh T 09 (chín) năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị, đã có hiệu lực pháp luật nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Minh T phù hợp quy định tại các Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự về chủ thể và thời hạn kháng cáo nên Hội đồng xét xử xét yêu cầu kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[2] Bị cáo Nguyễn Thị Minh T vắng mặt tại phiên tòa phúc thẩm và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; bị cáo bị bắt quả tang và thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, bị cáo kháng cáo đề nghị giảm nhẹ hình phạt và có đơn xin vắng mặt; vì vậy, Hội đồng xét xử ghi nhận quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội, chấp nhận đơn đề nghị xét xử vắng mặt của bị cáo Nguyễn Thị Minh T và quyết định vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 351 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Thị Minh T tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra cấp sơ thẩm và lời khai của những người làm chứng, phù hợp các vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án- Đủ cơ sở kết luận: ngày 27/12/2022, Nguyễn Thị Minh T đã cất giữ trong người và cất giữ tại nhà ở (*số nhà ... Hà Nội*) tổng cộng là 1,621 gam ma túy loại Ketamine, 6,586 gam ma túy loại MDMA và 13,577 gam ma túy loại Methamphetamin, với mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang vào hồi 15 giờ 50 phút cùng ngày 27/12/2022, tại khu vực phố Ngọc Hà- Đội Cấn (*thuộc địa bàn phường Đội Cấn, quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội*); hành vi của Nguyễn Thị Minh T đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự; Bản án sơ thẩm đã kết án bị cáo Nguyễn Thị Minh T theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Bị cáo Nguyễn Thị Minh T phạm tội độc lập và không có đồng phạm; bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, “*thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” và “*bị cáo đang trực tiếp nuôi dưỡng con nhỏ dưới 36 tháng tuổi*” là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, đã được Bản án sơ thẩm xem xét và áp dụng cho bị cáo. Tại cấp phúc thẩm, bố và mẹ của bị cáo có mặt tham dự phiên

tòa và giao nộp bổ sung các tài liệu, chứng cứ nên Hội đồng xét xử xem xét bổ sung các tình tiết “*bị cáo có nhân thân tốt và lần đầu phạm tội*” và “*bố của bị cáo- ông Nguyễn ... đã có có thời dài tham gia Quân đội bảo vệ Tổ Quốc*” là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Bản án sơ thẩm đã xem xét, đánh giá đúng về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, khối lượng chất ma túy đã tàng trữ trái phép, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo để xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Minh T 09 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là có căn cứ, đúng pháp luật. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo được áp dụng bổ sung tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và xét thấy bị cáo hiện đã ly thân và đang trực tiếp nuôi dưỡng con nhỏ dưới 36 tháng tuổi; nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết mới về giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo (*theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự*), chấp nhận kháng cáo, sửa Bản án sơ thẩm và giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo; đủ tác dụng để giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung, góp phần hạn chế và đẩy lùi tệ nạn xã hội về ma túy ra khỏi đời sống xã hội.

[6] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo quy định tại Điều 343 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] Kháng cáo được chấp nhận và Cấp phúc thẩm sửa Bản án sơ thẩm nên bị cáo Nguyễn Thị Minh T không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết về án phí, lệ phí Tòa án.

[8] *Vì các lẽ trên;*

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 96/2023/HS- ST ngày 29/6/2023 của Toà án nhân dân quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội đối với bị cáo Nguyễn Thị Minh T:

Áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Minh T 08 (*tám*) năm, 09 (*chín*) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; thời hạn chấp hành hình phạt tù từ tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 27/12/2022 đến ngày 05/01/2023.

2. Bị cáo Nguyễn Thị Minh T không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm về xử lý vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Ba Đình;
- Công an quận Ba Đình;
- TAND quận Ba Đình;
- Chi cục THADS quận Ba Đình,
- Bị cáo kháng cáo;
- UBND phường nơi BC cư trú;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

PHẠM NĂNG THÀNH